TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIỒNG TRÔM** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 72/2023/QĐST-DS	*Giồng Trôm, ngày 20 tháng 6 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 12 tháng 6 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 133/2023/TLST-DS ngày 03 tháng 4 năm 2023,

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* *Nguyên đơn:* Bà **Trương Thị T**, sinh năm 1975;

Địa chỉ: Ấp K, xã B, huyện G, tỉnh Bến Tre.

* *Bị đơn:* Bà **Phạm Thị Thu N**, sinh năm 1975;

Địa chỉ: Khu phố C, thị trấn G, huyện G, tỉnh Bến Tre

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Phạm Thị Thu N có trách nhiệm thanh toán cho bà Trương Thị T số tiền vay là 100.000.000 (một trăm triệu) đồng, ghi nhận bà Trương Thị T không yêu cầu tính lãi đối với số tiền này.

Thời gian thanh toán như sau:

Ngày 30/7/2023, bà Phạm Thị Thu N có trách nhiệm thanh toán cho bà Trương Thị T số tiền vay là 50.000.000 (năm mươi triệu) đồng.

Ngày 30/8/2023, bà Phạm Thị Thu N có trách nhiệm thanh toán cho bà Trương Thị T số tiền vay là 50.000.000 (năm mươi triệu) đồng.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan Thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự.

- Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch được giảm 50% là 2.500.000 (hai triệu năm trăm nghìn) đồng, bà Phạm Thị Thu N và bà Trương Thị T mỗi người phải nộp ½, cụ thể: bà Phạm Thị Thu N phải nộp là 1.250.000 (một triệu hai trăm năm mươi nghìn) đồng, bà Trương Thị T phải nộp là 1.250.000 (một triệu hai trăm năm mươi nghìn) đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà bà đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003262 ngày 31/3/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre.

Chi cục thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre hoàn trả lại cho bà Trương Thị T số tiền tạm ứng án phí còn lại là 1.250.000 (một triệu hai trăm năm mươi nghìn) đồng theo biên lai thu tiền nêu trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Giồng Trôm;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Thị Phương Yến